

Bản án số: 70/2020/HS-ST
Ngày 29-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thắng;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Tiến Lợi
Bà Nguyễn Thị Liên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:*** Ông Trịnh Minh Sỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/TLST-HS ngày 11/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 16/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Trần Thị L (đã chết). Vợ: Đỗ Thị S, sinh năm 1981 và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011). Danh chỉ bản số 126 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: Từ ngày 23/02/2020 đến ngày 03/3/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Đỗ Văn H, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955. Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013. Danh chỉ bản số 133 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ. Tiền án: Bản án số

529/HSPT ngày 24/7/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Gá bạc, Đánh bạc. Ra trại ngày 01/02/2019. Nộp án phí ngày 26/6/2018 (Chưa được xóa án). Tạm giữ: Từ ngày 23/02/2020 đến ngày 03/3/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Trần Trọng D, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Trọng B, sinh năm 1976 và bà Đỗ Thị X, sinh năm 1979. Danh chỉ bản số 128 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: Từ ngày 23/02/2020 đến ngày 03/3/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. Nguyễn Văn C, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1940. Danh chỉ bản số 131 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: Từ ngày 23/02/2020 đến ngày 03/3/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

5. Trần Trọng K, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Trọng C, sinh năm 1949 và bà Đoàn Thị K, sinh năm 1951. Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1988 và 03 con (lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019). Danh chỉ bản số 132 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ: Từ ngày 23/02/2020 đến ngày 26/02/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

6. Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957 và bà Trần Thị H, sinh năm 1958. Vợ: Phan Mai A, sinh năm 1990 và 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017). Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng số 183-QĐ/UBKTHU ngày 15/5/2020 của Ủy ban kiểm tra – Huyện ủy Chương Mỹ. Danh chỉ bản số 130 lập ngày 24/02/2020 tại Công an huyện Chương Mỹ. Tiền

án, tiền sự: Không. Tạm giữ: Từ ngày 23/02/2020 đến ngày 03/3/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 23/02/2020, Nguyễn Văn L đang ở nhà tại thôn V, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội thì Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn T đến chơi. Sau đó L, C, T rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng, L lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân để làm dụng cụ đánh bạc. Trong lúc đang đánh bạc thì Trần Trọng D, Trần Trọng K, Đỗ Văn H đến tham gia đánh bạc cùng, Phan Quang Đ đến chơi nhưng không tham gia đánh bạc. Mọi người thống nhất quy định như sau: Người chơi bỏ ra 20.000 đồng xuống chiếu (tiền gà). Mỗi người được chia 3 quân bài, lựa chọn như sau: Úp bài là người chơi sẽ mất đi số tiền cược ban đầu và kết thúc ván bài đó. Theo là đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người trên đặt nhưng không được tổ quá 100.000 đồng. Tổ là đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người của trên đã đặt. Tất tay là đặt cược toàn bộ số tiền mình đang có. Sau khi mọi người đặt tiền cược, người nào có bộ bài mang giá trị cao nhất sẽ là người thắng cuộc. Giá trị được tính theo thứ tự tăng dần từ 2 đến Át và tính theo chất là Rô, Cơ, Tép, Bích. Các cược sắc được tính như sau: Đối với Sáp là bộ bài có 3 lá giống nhau, nếu như người chơi đều có sáp thì sáp cao hơn sẽ thắng và được thu tiền gà nhưng nộp lại cho L 100.000 đồng. Đối với Liêng là bộ bài có 3 lá liên tiếp nhau, khi mọi người đều có liêng thì Liêng cao nhất sẽ thắng thì được thu tiền gà nhưng nộp lại cho L 60.000 đồng. Đến 16 giờ cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã Đ, huyện C bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân;
- Số tiền 7.850.000 đồng (thu tại chiếu bạc 2.350.000 đồng; thu trên người 5.500.000 đồng).

Quá trình điều tra, các bị can khai nhận hành vi phạm tội như sau:

- **Nguyễn Văn L:** là chủ nhà, đồng ý 5 người đánh bạc tại nhà và cùng tham gia đánh bạc. Có 400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc T được một ván Liêng đồng chất nhưng không có tiền lẻ nên mới chỉ đưa cho L 40.000 đồng. Quá trình đánh bạc thắng 20.000 đồng. Khi Công an bắt, tự nguyện nộp 460.000 đồng.

- **Đỗ Văn H:** Có 900.000 đồng dùng để đánh bạc, đánh lúc thắng, lúc thua. Khi Công an bắt, tự nguyện nộp 790.000 đồng.

- **Trần Trọng D:** Có 2.000.000 đồng dùng để đánh bạc, đánh lúc thắng, lúc thua. Khi Công an bắt, tự nguyện nộp 2.340.000 đồng.

- **Nguyễn Văn C:** Có 1.750.000 đồng đánh bạc, đánh lúc thắng, lúc thua. Khi Công an bắt, tự nguyện nộp 1.400.000 đồng

- **Trần Trọng K:** Có 1.500.000đ đánh bạc, đánh lúc thắng, lúc thua. Khi Công an bắt, tự nguyện nộp 2.020.000 đồng.

- **Nguyễn Văn T:** Có 1.300.000 đồng đánh bạc, đánh lúc thắng, lúc thua. Khi Công an bắt, tự nguyện nộp 670.000 đồng.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 7.850.000 đồng.

Cáo trạng số 71/CT - VKS ngày 02/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Văn L, Đỗ Văn H, Trần Trọng D, Nguyễn Văn C, Trần Trọng K, Nguyễn Văn T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi của mình, các bị cáo khai không hẹn nhau đến nhà L đánh bạc, nhà gần nhau nên thỉnh thoảng sang chơi uống nước, sau đó rủ nhau đánh bài ăn tiền. L khai tiền thu của T 40.000 đồng để mua thuốc nước mọi người cùng dùng, không phải L thu lợi. Các bị cáo nhận tội Đánh bạc và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận các bị cáo đã phạm tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá vai trò và nhân thân từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt: Bị cáo L từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Bị cáo H từ 9 tháng đến 12 tháng tù. Bị cáo D, C, K mỗi bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo T phạt tiền từ 20 – 30 triệu đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.850.000 đồng, tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Từ 14 giờ đến 16 giờ ngày 23/02/2020, Nguyễn Văn L đã dùng nhà ở của mình tại thôn V, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội cùng Đỗ Văn H, Trần Trọng D, Nguyễn Văn C, Trần Trọng K và Nguyễn Văn T đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 7.850.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Văn L, Đỗ Văn H, Trần Trọng D, Nguyễn Văn C, Trần Trọng K, Nguyễn Văn T cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo thì thấy:

Nguyễn Văn L có vai trò chính, là chủ nhà, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, dùng 400.000 đồng đánh bạc. Nên phải áp dụng mức hình phạt tù mới tương xứng vai trò mức độ hành vi phạm tội. Tuy nhiên xét L nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; số tiền cá nhân dùng đánh bạc không lớn ; có bố đẻ được tặng thưởng “ Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì”; sức khỏe yếu bị bệnh thoái hóa cột sống, thoát vị đĩa đệm nên áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đỗ Văn H dùng 900.000 đồng để đánh bạc, ngày 24/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Gá bạc, Đánh bạc. Bản án này chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “ tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù giam cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và số tiền đánh bạc không lớn để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trần Trọng D dùng 2.000.000đ đánh bạc, Nguyễn Văn C 1.750.000đ, Trần Trọng K 1.500.000đ, Nguyễn Văn T 1.300.000đ. Xét bốn bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng Trần Trọng K có bố đẻ đang hưởng trợ cấp chất độc hóa học khi tham gia kháng chiến chống Mỹ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bốn bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền từng cá nhân dùng đánh bạc không lớn, có nơi cư trú rõ ràng nên không áp dụng mức hình phạt tù mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo D, C, K là phù hợp, thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ. Riêng bị cáo T vai trò thấp nhất trong vụ án và số tiền dùng để đánh bạc cũng thấp nhất nên áp dụng mức hình phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đáng lẽ phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền. Song xét các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vật chứng vụ án: - Số tiền 7.850.000đ Cơ quan điều tra thu giữ là tiền đã và sẽ dùng vào đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Một bộ bài tú lơ khơ 52 quân là dụng cụ dùng đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Đỗ Văn H, Trần Trọng D, Nguyễn Văn C, Trần Trọng K, Nguyễn Văn T phạm tội Đánh bạc.

- Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Văn L, 12(Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24(Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Đỗ Văn H 09(Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 23/02/2020 đến 03/3/2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Trần Trọng D, 12(Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian 09 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11(Mười một) tháng 03(Ba) ngày cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án . Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Xử phạt: Nguyễn Văn C, 12(Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian 09 ngày tạm giữ bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11(Mười một) tháng 03(Ba) ngày cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án . Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Trần Trọng K, 10(Mười) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian 03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 09(Chín) tháng 21(Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ, thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo

cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự,

Phạt tiền: Nguyễn Văn T, 20(Hai mươi) triệu đồng sung vào Ngân sách nhà nước

*** Xử lý vật chứng và án phí:** Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 7.850.000 đồng đã thu giữ (hiện gửi tại tài khoản số 3949.01052753.00000 Kho bạc nhà nước huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền ngày 10/6/2020).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân (tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ ngày 10/6/2020).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo: D, C, K

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Các Bị cáo;
- THAHS;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thắng